

Số: 558/QĐ-CDPT

Phú Thọ, ngày 04 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN PHÚ THỌ

Căn cứ vào quyết định số 4310/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường cao đẳng Cơ điện Phú Thọ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 6620/TB-BNN-TC ngày 15/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thuyết minh và số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Tài chính kế toán và các đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu :VT, TCKT.



HIỆU TRƯỞNG
Ths Trần Thị Thúy Lan

THUYẾT MINH



QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 558 /QĐ-CDPT ngày 04 /10 /2023 của Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ)
đăng Cơ điện Phú Thọ)

Căn cứ Thông báo số 6620/TB-BNN-TC ngày 15/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022; Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ đã được cơ quan chủ quản là Bộ Nông nghiệp thẩm định và thông qua như sau:

Số liệu quyết toán:

- Số dư kinh phí năm 2021 chuyển sang năm 2022: 5.140 nghìn đồng. Trong đó kinh phí không thường xuyên (chế độ TCXH) là 5.140 nghìn đồng
- Dự toán được giao trong năm: 23.592.335 nghìn đồng.
 - + Kinh phí thường xuyên: 12.608.967 nghìn đồng
 - + Kinh phí không thường xuyên: 10.988.508 nghìn đồng
- Kinh phí thực nhận: 22.370.452 nghìn đồng.
 - + Kinh phí thường xuyên: 12.608.967 nghìn đồng
 - + Kinh phí không thường xuyên: 9.761.485 nghìn đồng
- Số quyết toán: 22.370.452 nghìn đồng.
 - + Kinh phí thường xuyên: 12.608.967 nghìn đồng
 - + Kinh phí không thường xuyên: 9.761.485 nghìn đồng
- Kinh phí giảm trong năm: 251.763 nghìn đồng
 - + Kinh phí thường xuyên: 0 nghìn đồng
 - + Kinh phí không thường xuyên hủy: 251.763 nghìn đồng.
- Kinh phí còn dư tại kho bạc được chuyển năm sau: 975.260 nghìn đồng. (Kinh phí không thường xuyên – chính sách miễn giảm học phí)

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Đơn vị: Trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ

Chương 012



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2022

Kèm theo Quyết định số 558/QĐ-CDPT ngày 04/10/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	22.370	22.370	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	22.370	22.370	0	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	22.370	22.370	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12.609	12.609	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9.761	9.761	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				